

Ngày soạn: 30/8/2024	Day	Ngày	11/9/2023
		Tiết	2,3
		Lớp	8C

## **TUẦN 1-TIẾT 1,2:BÀI MỞ ĐẦU (NỘI DUNG VÀ CẤU TRÚC SÁCH NGỮ VĂN 8)**

Thời gian thực hiện: 2 tiết

### **I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT.**

#### **1. Kiến thức**

- Nhận biết được nội dung cơ bản của SGK Ngữ văn 8 .
- Biết được cấu trúc và các bài học trong sách Ngữ văn 8.

#### **2. Năng lực**

##### **a Năng lực chung**

- Phát triển năng lực tự học thông qua việc tự đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà; tích cực, chủ động trong tìm hiểu bài học.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực hợp tác qua hoạt động nhóm và trình bày sản phẩm học tập.

##### **b Năng lực riêng: năng lực ngôn ngữ và văn học**

- Nhận biết được nội dung cơ bản của SGK Ngữ văn 8 .
- Biết được cấu trúc và các bài học trong sách Ngữ văn 8.

#### **2. Phẩm chất:**

Bài học góp phần bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm với việc học tập của bản thân và tinh thần hợp tác.

### **II. Thiết bị dạy học và học liệu**

#### **1. Thiết bị dạy học**

- Kế hoạch bài dạy
- SGK, SGV
- Các phương tiện kỹ thuật
- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp
- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

#### **2. Học liệu:** Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

### **III. Tiến trình dạy học**

#### **1. Hoạt động: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Khởi gợi kiến thức nền để bước vào bài học.

**b. Nội dung:** Học sinh trả lời cá nhân câu hỏi

**c Sản phẩm:** sản phẩm của HS

#### **d. Tổ chức hoạt động:**

- GV tổ chức trò chơi “**TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI**”

+ GV mời 8 bạn (chia thành 2 đội)

+ Kể tên các văn bản em đã học trong chương trình ngữ văn 6,7 CD.

+ Tên văn bản không được lặp lại

+ Trong vòng 2 phút, nếu đội nào viết đúng và nhiều văn bản đội đó sẽ chiến thắng và bốc thăm nhận được một phần thưởng( điểm 10, cái ôm của thầy cô, tràng pháo tay, yêu cầu lớp thực hiện một hành động)

- GV áp dụng kỹ thuật KWL



**2.Hoạt động: Hình thành kiến thức mới**

**Phần I. Nội dung sách Ngữ văn 8**

**Nội dung I. Học đọc**

a. **Mục tiêu:** Học sinh nắm được nội dung chương trình Ngữ văn 8

b. **Nội dung :** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

c. **Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức thông qua sự hướng dẫn của GV, câu trả lời của HS

d. **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV & HS	Dự kiến sản phẩm														
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <p>Gv tổ chức hoạt động nhóm dẫn dắt HS tìm hiểu nội dung 1,2,3,4,5: <b>Đọc hiểu văn bản</b></p> <p>- <b>Hoạt động cá nhân:</b> quan sát bìa của SGK và mô tả.</p> <p>- <b>Hoạt động nhóm:</b> Chia lớp thành 5 nhóm</p> <p>- <b>Câu hỏi tìm hiểu:</b> Thống</p>	<p><b>I. Học đọc</b></p> <p><b>1. Đọc hiểu văn bản truyện</b></p> <table border="1" data-bbox="584 1496 1460 2060"> <thead> <tr> <th data-bbox="584 1496 719 1697">Tiểu loại</th> <th data-bbox="719 1496 927 1697">Truyện ngắn, truyện vừa</th> <th data-bbox="927 1496 1086 1697">Tiểu thuyết</th> <th data-bbox="1086 1496 1270 1697">Truyện lịch sử</th> <th data-bbox="1270 1496 1460 1697">Truyện cười</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="584 1697 719 2060"><b>Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8</b></td> <td data-bbox="719 1697 927 2060">                     - Tôi đi học (Thanh Tịnh)                      - Gió lạnh đầu mùa (Thạch                 </td> <td data-bbox="927 1697 1086 2060">                     - Đánh nhau với cối xay gió ( Xéc-van-téc)                 </td> <td data-bbox="1086 1697 1270 2060">                     - Hoàng Lê nhất thống chí (Ngô gia văn phái)                      - Bên bờ Thiên                 </td> <td data-bbox="1270 1697 1460 2060">                     - Cái kính (A-dít Nê-xin)                      -Hai truyện cười dân gian Việt                 </td> </tr> </tbody> </table>					Tiểu loại	Truyện ngắn, truyện vừa	Tiểu thuyết	Truyện lịch sử	Truyện cười	<b>Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8</b>	- Tôi đi học (Thanh Tịnh) - Gió lạnh đầu mùa (Thạch	- Đánh nhau với cối xay gió ( Xéc-van-téc)	- Hoàng Lê nhất thống chí (Ngô gia văn phái) - Bên bờ Thiên	- Cái kính (A-dít Nê-xin) -Hai truyện cười dân gian Việt
Tiểu loại	Truyện ngắn, truyện vừa	Tiểu thuyết	Truyện lịch sử	Truyện cười											
<b>Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8</b>	- Tôi đi học (Thanh Tịnh) - Gió lạnh đầu mùa (Thạch	- Đánh nhau với cối xay gió ( Xéc-van-téc)	- Hoàng Lê nhất thống chí (Ngô gia văn phái) - Bên bờ Thiên	- Cái kính (A-dít Nê-xin) -Hai truyện cười dân gian Việt											

<p><i>kê các văn bản, nội dung của các văn bản trong từng thể loại</i></p> <p>- Thời gian: 5 phút</p> <p><b>GV tiếp tục dẫn dắt HS tìm hiểu nội dung 6: <i>Thực hành tiếng Việt</i>-Hoạt động nhóm đôi thảo luận câu hỏi:</b></p> <p>+ Bốn nội dung lớn về sách tiếng Việt Ngữ văn 8 là gì?</p> <p>+ Hệ thống bài tập trong sách Ngữ văn 8 có những loại cơ bản nào?</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b></p> <p>- HS thực hiện cá nhân</p> <p>- HS hoạt động nhóm và trả lời câu hỏi</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b></p> <p>HS báo cáo kết quả, nhận xét.</p> <p><b>Bước 4: Kết luận, nhận định.</b></p> <p>GV chốt và mở rộng kiến thức.</p>	<p>Lam)</p> <p>- Người mẹ vườn cau (Nguyễn Ngọc Tư)</p> <p>- Chuối hạt cườm màu xám (Đỗ Bích Thúy)</p> <p>- Lão Hạc (Nam Cao)</p> <p>- Người thầy đầu tiên (Ai-ma-tốp)</p> <p>- Cổ hương (Lỗ Tấn)</p>	<p>- Trong mắt trẻ (Ê-xu-pe-ri)</p> <p>- Túc nước vỡ bờ (Ngô Tất Tố)</p>	<p>Mạc (Hà Ân)</p>	<p>Nam: Thi nói khoác, Treo biển</p>						
<p><b>2. Đọc hiểu văn bản thơ</b></p>										
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr style="background-color: #fff9c4;"> <th data-bbox="582 1339 758 1460">Tiểu loại</th> <th data-bbox="758 1339 1098 1460">Thơ sáu chữ, bảy chữ</th> <th data-bbox="1098 1339 1458 1460">Thơ Đường luật</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="582 1460 758 2074"> <p>Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8</p> </td> <td data-bbox="758 1460 1098 2074"> <p>- Nắng mới (Lưu Trọng Lư)</p> <p>- Nếu mai em về Chiêm Hóa (Mai Liễu)</p> <p>- Đường về quê mẹ (Đoàn Văn Cừ)</p> <p>- Quê người (Vũ Quần Phương)</p> </td> <td data-bbox="1098 1460 1458 2074"> <p>- Mời trầu (Hồ Xuân Hương)</p> <p>- Cảnh khuya (Hồ Chí Minh)</p> <p>- Xa ngắm thác núi Lư (Lý Bạch)</p> <p>- Vịnh khoa thi Hương (Trần Tế Xương)</p> <p>- Qua đèo ngang (Bà</p> </td> </tr> </tbody> </table>					Tiểu loại	Thơ sáu chữ, bảy chữ	Thơ Đường luật	<p>Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8</p>	<p>- Nắng mới (Lưu Trọng Lư)</p> <p>- Nếu mai em về Chiêm Hóa (Mai Liễu)</p> <p>- Đường về quê mẹ (Đoàn Văn Cừ)</p> <p>- Quê người (Vũ Quần Phương)</p>	<p>- Mời trầu (Hồ Xuân Hương)</p> <p>- Cảnh khuya (Hồ Chí Minh)</p> <p>- Xa ngắm thác núi Lư (Lý Bạch)</p> <p>- Vịnh khoa thi Hương (Trần Tế Xương)</p> <p>- Qua đèo ngang (Bà</p>
Tiểu loại	Thơ sáu chữ, bảy chữ	Thơ Đường luật								
<p>Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8</p>	<p>- Nắng mới (Lưu Trọng Lư)</p> <p>- Nếu mai em về Chiêm Hóa (Mai Liễu)</p> <p>- Đường về quê mẹ (Đoàn Văn Cừ)</p> <p>- Quê người (Vũ Quần Phương)</p>	<p>- Mời trầu (Hồ Xuân Hương)</p> <p>- Cảnh khuya (Hồ Chí Minh)</p> <p>- Xa ngắm thác núi Lư (Lý Bạch)</p> <p>- Vịnh khoa thi Hương (Trần Tế Xương)</p> <p>- Qua đèo ngang (Bà</p>								

		huyện Thanh Quan)						
<p><b>3. Đọc hiểu văn hài kịch</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đòi tên cho xã (Lưu Quang Vũ)</li> <li>- Ông Giuốc- đánh mặc lễ phục (Mô-li-e)</li> </ul> <p><b>4. Đọc hiểu văn bản nghị luận</b></p>								
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr style="background-color: #d9ead3;"> <th data-bbox="584 566 740 692">Tiểu loại</th> <th data-bbox="740 566 1098 692">Nghị luận xã hội</th> <th data-bbox="1098 566 1466 692">Nghị luận văn học</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="584 692 740 1570">                     Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8                 </td> <td data-bbox="740 692 1098 1570"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- NLXH Trung đại</li> <li>+ Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)</li> <li>+ Nước Đại Việt ta (Nguyễn Trãi)</li> <li>+ Chiều dài đô (Lý Công Uẩn)</li> <li>- NLXH Hiện đại</li> <li>+ Nước Việt Nam ta nhỏ hay không nhỏ (Dương Trung Quốc)</li> <li>+ Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới (Vũ Khoan)</li> </ul> </td> <td data-bbox="1098 692 1466 1570"> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẻ đẹp của bài thơ “Cảnh khuya” (Lê Trí Vĩ)</li> <li>- Chiều sâu của truyện “Lão Hạc” (Văn Giá)</li> <li>- Nắng mới, áo đỏ và nét cười đen nhánh (về bài thơ “Nắng mới” của Lưu Trọng Lư)</li> <li>- “Hoàng tử bé”- Một cuốn sách diệu kì (theo reviewsach.net)</li> </ul> </td> </tr> </tbody> </table>			Tiểu loại	Nghị luận xã hội	Nghị luận văn học	Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NLXH Trung đại</li> <li>+ Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)</li> <li>+ Nước Đại Việt ta (Nguyễn Trãi)</li> <li>+ Chiều dài đô (Lý Công Uẩn)</li> <li>- NLXH Hiện đại</li> <li>+ Nước Việt Nam ta nhỏ hay không nhỏ (Dương Trung Quốc)</li> <li>+ Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới (Vũ Khoan)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẻ đẹp của bài thơ “Cảnh khuya” (Lê Trí Vĩ)</li> <li>- Chiều sâu của truyện “Lão Hạc” (Văn Giá)</li> <li>- Nắng mới, áo đỏ và nét cười đen nhánh (về bài thơ “Nắng mới” của Lưu Trọng Lư)</li> <li>- “Hoàng tử bé”- Một cuốn sách diệu kì (theo reviewsach.net)</li> </ul>
Tiểu loại	Nghị luận xã hội	Nghị luận văn học						
Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NLXH Trung đại</li> <li>+ Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)</li> <li>+ Nước Đại Việt ta (Nguyễn Trãi)</li> <li>+ Chiều dài đô (Lý Công Uẩn)</li> <li>- NLXH Hiện đại</li> <li>+ Nước Việt Nam ta nhỏ hay không nhỏ (Dương Trung Quốc)</li> <li>+ Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới (Vũ Khoan)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẻ đẹp của bài thơ “Cảnh khuya” (Lê Trí Vĩ)</li> <li>- Chiều sâu của truyện “Lão Hạc” (Văn Giá)</li> <li>- Nắng mới, áo đỏ và nét cười đen nhánh (về bài thơ “Nắng mới” của Lưu Trọng Lư)</li> <li>- “Hoàng tử bé”- Một cuốn sách diệu kì (theo reviewsach.net)</li> </ul>						

Tiểu loại	VBTT giải thích một hiện tượng tự nhiên	VBTT giới thiệu một cuốn sách hoặc một bộ phim
Một số văn bản trong sách Ngữ văn 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sao băng</li> <li>- Nước biển dâng: Bài toán khó cần giải trong thế kỉ XXI</li> <li>- Lũ lụt là gì? Nguyên nhân và tác hại.</li> <li>- Vì sao chim bồ câu không bị lạc đường?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài giới thiệu về truyện “Lá cờ thêu sáu chữ vàng”</li> <li>- Về bộ phim “Người cha và con gái”</li> <li>- Cuốn sách “Chìa khóa vũ trụ của Giooc-nơ”</li> <li>- Tập truyện “Quê Mẹ”</li> </ul>

**5. Đọc hiểu văn bản thông tin**

**6. Thực hành tiếng Việt**

Nội dung lớn	Nội dung cụ thể
1. Từ ngữ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghĩa của một số thành ngữ và tục ngữ tương đối thông dụng.</li> <li>- Sắc thái nghĩa của từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ.</li> <li>- Từ tượng hình và từ tượng thanh: đặc điểm và tác dụng.</li> <li>- Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng</li> </ul>
2. Ngữ pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trợ từ và thán từ: đặc điểm và chức năng.</li> <li>- Thành phần biệt lập trong câu: đặc điểm và chức năng.</li> <li>- Đặc điểm và chức năng của câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu cảm, câu khẳng định, câu</li> </ul>

		phủ định.
	3. Hoạt động giao tiếp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ: đặc điểm và tác dụng.</li> <li>- Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu</li> <li>- Các đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp: đặc điểm và chức năng.</li> <li>- Kiểu văn bản và thể loại.</li> </ul>
	4. Sự phát triển của ngôn ngữ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ ngữ toàn dân và từ ngữ địa phương: chức năng và giá trị.</li> <li>- Biệt ngữ xã hội: chức năng và giá trị</li> <li>- Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu, biểu đồ</li> </ul>
<p><b>Hệ thống bài tập tiếng Việt:</b></p> <p>a/ Bài tập nhận biết các hiện tượng và đơn vị tiếng Việt.          Ví dụ: bài tập nhận biết từ loại: trợ từ, thán từ. Bài tập nhận biết các kiểu câu: câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu khẳng định, phủ định...</p> <p>b/ Bài tập phân tích tác dụng của các hiện tượng và đơn vị tiếng Việt.          Ví dụ: Bài tập phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, tượng thanh.</p> <p>c/ Bài tập tạo lập đơn vị tiếng Việt.          Ví dụ: Bài tập viết đoạn văn: diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp</p>		

**Nội dung II. Học viết**

**a. Mục tiêu:** Rèn luyện kỹ năng viết văn bản theo 4 bước: chuẩn bị; tìm ý và lập dàn ý; viết; kiểm tra và chỉnh sửa những nội dung phù hợp theo từng kiểu văn bản.

**b. Nội dung :** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức thông qua sự hướng dẫn của GV, câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>Hoạt động của GV &amp; HS</b>	<b>Dự kiến sản phẩm</b>
----------------------------------	-------------------------

<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b></p> <p>GV yêu cầu HS đọc phần <i>Học viết</i> và thảo luận nhóm bàn trả lời các câu hỏi sau :</p> <p>a) Sách <i>Ngữ văn 8</i> rèn luyện cho các em viết những kiểu văn bản nào? Nội dung cụ thể của mỗi kiểu văn bản là gì?</p> <p>b) Những yêu cầu về quy trình và kiểu văn bản nào tiếp tục được rèn luyện ở lớp 8?</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b></p> <p>HS trả lời câu hỏi</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b></p> <p>HS báo cáo kết quả, nhận xét.</p> <p><b>Bước 4: Kết luận, nhận định.</b></p> <p>GV chốt và mở rộng kiến thức.</p>	<p><b>Nội dung II. Học viết</b></p> <p><b>Bước 1:</b> Chuẩn bị</p> <p><b>Bước 2:</b> Tìm ý và lập dàn ý</p> <p><b>Bước 3:</b> Viết</p> <p><b>Bước 4:</b> Kiểm tra và chỉnh sửa</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="text-align: left;">Kiểu văn bản</th> <th style="text-align: left;">Nội dung cụ thể</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>TỰ SỰ</td> <td>Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội có yếu tố miêu tả, biểu cảm.</td> </tr> <tr> <td>BIỂU CẢM</td> <td>Bước đầu biết làm bài thơ sáu chữ, bảy chữ; viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ sáu chữ, bảy chữ</td> </tr> <tr> <td>NGHỊ LUẬN</td> <td>Viết bài nghị luận về một vấn đề của đời sống (NLXH) và bài phân tích một tác phẩm văn học (NLVH)</td> </tr> <tr> <td>THUYẾT MINH</td> <td>Giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách.</td> </tr> <tr> <td>NHẬT DỤNG</td> <td>Kiến nghị về một vấn đề đời sống.</td> </tr> </tbody> </table>	Kiểu văn bản	Nội dung cụ thể	TỰ SỰ	Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội có yếu tố miêu tả, biểu cảm.	BIỂU CẢM	Bước đầu biết làm bài thơ sáu chữ, bảy chữ; viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ sáu chữ, bảy chữ	NGHỊ LUẬN	Viết bài nghị luận về một vấn đề của đời sống (NLXH) và bài phân tích một tác phẩm văn học (NLVH)	THUYẾT MINH	Giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách.	NHẬT DỤNG	Kiến nghị về một vấn đề đời sống.
Kiểu văn bản	Nội dung cụ thể												
TỰ SỰ	Kể lại một chuyến đi hay một hoạt động xã hội có yếu tố miêu tả, biểu cảm.												
BIỂU CẢM	Bước đầu biết làm bài thơ sáu chữ, bảy chữ; viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ sáu chữ, bảy chữ												
NGHỊ LUẬN	Viết bài nghị luận về một vấn đề của đời sống (NLXH) và bài phân tích một tác phẩm văn học (NLVH)												
THUYẾT MINH	Giải thích một hiện tượng tự nhiên hoặc giới thiệu một cuốn sách.												
NHẬT DỤNG	Kiến nghị về một vấn đề đời sống.												

**Nội dung III. Học nói và nghe**

**a. Mục tiêu:** Rèn luyện kỹ năng nói và nghe

**b. Nội dung :** Làm việc cá nhân, thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức thông qua sự hướng dẫn của GV, câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>Hoạt động của GV &amp; HS</b>	<b>Dự kiến sản phẩm</b>
<b>Bước 1: Chuyển giao</b>	<b>III. Học nói và nghe</b>

<b>nhiệm vụ:</b> <b>GV đặt câu hỏi gợi dẫn và yêu cầu HS hoàn thành PHT theo hình thức nhóm bàn.</b> - Theo em, kỹ năng nói và nghe có quan trọng trong hoạt động giao tiếp hằng ngày của con người không? Vì sao? <b>Hoạt động nhóm bàn</b> - Tìm hiểu nội dung của kỹ năng nói, nghe, nói nghe tương tác trong phần Học nói và nghe - Thời gian: 3 phút <b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b> HS trả lời câu hỏi và hoàn thành PHT <b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b> HS báo cáo kết quả, nhận xét. <b>Bước 4: Kết luận, nhận định.</b> GV chốt và mở rộng kiến thức.	<b>Kỹ năng</b>	<b>Nội dung cụ thể</b>
	Nói	- Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội - Trình bày giới thiệu ngắn về một cuốn sách.
	Nghe	Nắm bắt nội dung chính mà nhóm đã trao đổi, thảo luận và trình bày lại được nội dung đó.
	Nói nghe tương tác	- Thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.

## Phần II. Cấu trúc sách Ngữ văn 8

**a. Mục tiêu:** HS nắm được cấu trúc của sách Ngữ văn 8.

**b. Nội dung :** Làm việc cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức thông qua sự hướng dẫn của GV, câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**



Hoạt động của GV & HS	Dự kiến sản phẩm	
<p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</b> GV tổ chức hoạt động nhóm bàn</p> <p><b>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</b> HS hoàn thành PHT</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</b> HS báo cáo kết quả, nhận xét.</p> <p><b>Bước 4: Kết luận, nhận định.</b> GV chốt và mở rộng kiến thức.</p>	<b>B. Cấu trúc sách Ngữ văn 8</b>	
	<b>Các phần của bài học</b>	<b>Nhiệm vụ của học sinh</b>
	Yêu cầu cần đạt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước khi học để có định hướng đúng.</li> <li>- Đọc sau khi học để tự đánh giá.</li> </ul>
	Kiến thức ngữ văn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước khi học để có kiến thức làm căn cứ thực hành</li> <li>- Vận dụng trong quá trình thực hành.</li> </ul>
	Đọc - Đọc hiểu văn bản +Tên văn bản. +Chuẩn bị + Đọc hiểu. - Thực hành tiếng Việt. - Thực hành đọc hiểu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc hiểu thông tin về thể loại, bối cảnh, tác giả, tác phẩm...</li> <li>- Đọc trực tiếp tác phẩm, các câu gợi ý ở bên phải, chú thích ở chân trang.</li> <li>- Trả lời câu hỏi đọc hiểu.</li> <li>- Làm bài tập thực hành tiếng Việt.</li> </ul>
	Viết - Định hướng. - Thực hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc định hướng viết.</li> <li>- Làm các bài tập thực hành viết.</li> </ul>
	Nói và nghe. - Định hướng. - Thực hành.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc định hướng nói và nghe.</li> <li>- Làm các bài tập thực hành nói và nghe.</li> </ul>
	Tự đánh giá	Tự đánh giá kết quả đọc hiểu và viết thông qua phần đọc và trả lời các câu hỏi trắc nghiệm, tự luận về 1 văn học tương tự văn bản đã học.

	Hướng dẫn tự học	- Đọc mở rộng theo gợi ý. - Thu thập tư liệu liên quan đến bài học.
--	------------------	--

**Hoạt động : Luyện tập**

- a. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.
- b. **Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.
- c. **Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
- GV yêu cầu HS hoàn thiện bảng kỹ thuật KWL ở phần khởi động

Phiếu học tập

K: Những điều em đã biết về SGK Ngữ văn 8

W: Những điều em mong đợi ở SGK Ngữ văn 8

L: Những điều em đã học được

- Hoặc thực hiện Vẽ sơ đồ tư duy
- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**Hoạt động : Vận dụng**

- a. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức, năng lực thực hiện.
- b. **Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để trả lời, trao đổi.
- c. **Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
GV tổ chức chơi trò chơi “Đổi mặt”  
HS sẽ đưa ra những kinh nghiệm về phương pháp học tập cho tốt bộ môn Ngữ văn
- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  
HS Chơi trò chơi
- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  
HS báo cáo kết quả, nhận xét.
- Bước 4: Kết luận, nhận định.**  
GV chốt kiến thức.
- \* **HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:**

- Tìm hiểu về thể loại truyện ngắn: Quy mô , bối cảnh, nhân vật, sự kiện, chi tiết, cốt truyện.
- Đọc trước văn bản Tôi đi học ( cách đọc, tìm hiểu hộp chỉ dẫn...)
- Tìm hiểu thông tin Tác giả, tác phẩm. Trả lời câu hỏi cuối văn bản.